

Số: 244/2023/QĐST-DS

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 07 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

Căn cứ vào Điều 48, điểm c khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý 354/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng ủy quyền, hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”;

Xét thấy:

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ngân hàng Đ có đơn đề nghị rút yêu cầu độc lập.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, nguyên đơn bà Trần Thị B có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

Xét, việc rút đơn khởi kiện của nguyên đơn và việc rút đơn yêu cầu độc lập của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là hoàn toàn tự nguyện, không trái quy định của pháp luật, đạo đức xã hội và được Tòa án chấp nhận theo quy định tại điểm c khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không có yêu cầu phản tố.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 354/2018/TLST-DS ngày 21 tháng 5 năm 2018 về việc “Tranh chấp hợp đồng ủy quyền, hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất”, giữa:

Nguyên đơn: Bà **Trần Thị B**, sinh năm 1968.

Trú tại: Số 3/5A ấp 1, xã O, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn:

Bà **Lê Thị T**, sinh năm 1978.

Trú tại: Số 284 đường K, phường S, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Hợp đồng ủy quyền ngày 27/4/2018).

Bị đơn: Ông **Trần Thanh P**, sinh năm 1970.

Trú tại: Số 195/31 đường U, Phường N, Quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Ông **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1969.

Trú tại: Số 3/5A ấp 1, xã O, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Ông **Nguyễn Đắc H**, sinh năm 1962.

Trú tại: 255/30/3 N, Phường I, quận H, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của ông H:

Ông **Lâm Nhật V**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: 12/1A K.4 khu phố 5, phường H, thành phố O, tỉnh Đồng Nai.

3/ Văn phòng công chứng I.

Trụ sở: 8/1A Tô Ký, xã T, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà **Nguyễn Hồng Phương** – Trưởng Văn phòng.

4/ Phòng công chứng B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Trụ sở: Số 388 đường Nguyễn Văn Luông, Phường 12, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Hoàng Mạnh T** – Trưởng phòng.

5/ Văn phòng Đ Thành phố Hồ Chí Minh.

Trụ sở: Số 12 đường P, Phường Y, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Thanh T** – chuyên viên Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện M.

Địa chỉ: Số 12 đường Đỗ Văn D, ấp T, xã H, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Giấy ủy quyền số 11356/VPĐK-T.TCD ngày 20/7/2018).

6/ Ngân hàng Đ – Chi nhánh Hồ Chí Minh

Trụ sở: Số 19 đường P, phường V, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông **Lương Duy T** – Chuyên viên tổ tụng – Trung tâm Quản lý và Tái cấu trúc tài sản.

Địa chỉ liên lạc: Lầu 7, số 40 đường P, phường V, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Giấy ủy quyền số 11488/UQ-PVB ngày 22/10/2018).

7/ Ông Trần Ngọc S.

8/ Bà Trần Thị Thu H, sinh năm 1978.

9/ Ông Nguyễn Tấn D1.

10/ Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1982.

11/ Ông Trần Minh H, sinh năm 1985.

12/ Ông Võ Minh T2.

13/ Ông Trần Lê Hồng T4, sinh năm 1982.

14/ Bà Bùi Thị M, sinh năm 1984.

15/ Bà Trần Thị D5, sinh năm 1990.

Cùng địa chỉ: Nhà không số, tổ 02, ấp 02, xã O, huyện M, Thành phố Hồ Chí Minh.

II. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án:

- Về quyền khởi kiện: Nguyên đơn bà Trần Thị B có quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về án phí dân sự sơ thẩm:

Hoàn lại cho nguyên đơn bà Trần Thị B số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0044523; số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0044525; số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0044526 cùng ngày 11/5/2018 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Hoàn lại cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan – Ngân hàng Đ – Chi nhánh Hồ Chí Minh số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 44.649.757 đồng (Bốn mươi bốn triệu sáu trăm bốn mươi chín nghìn bảy trăm năm mươi bảy đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0025758 ngày 23/05/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

III. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị Quyết định này trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc kể từ ngày Quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân Tối cao;
- Tòa án nhân dân Cấp cao tại Tp. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Cấp cao tại Tp. HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. HCM;
- Cục Thi hành án dân sự Tp. HCM;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị Kim Dung